

**LIÊN ĐOÀN
VOVINAM VIỆT NAM**

Số: 49-08/QĐ/LĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP.Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 08 năm 2008

**QUYẾT ĐỊNH
BAN HÀNH QUY CHẾ CHUYÊN MÔN
CỦA LIÊN ĐOÀN VOVINAM VIỆT NAM**



CHỦ TỊCH LIÊN ĐOÀN VOVINAM VIỆT NAM

- Căn cứ Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;
- Căn cứ Quyết định số 946/QĐ-BNV ngày 18 tháng 7 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc cho phép thành lập Liên đoàn Vovinam Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ của Liên đoàn Vovinam Việt Nam đã được Bộ Nội vụ phê duyệt tại quyết định số 1441/QĐ-BNV ngày 24 tháng 12 năm 2007;
- Theo đề nghị của Ban Chuyên môn kỹ thuật và Văn phòng Liên đoàn.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế chuyên môn của Liên đoàn Vovinam Việt Nam

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký thay thế các Quy chế về hoạt động chuyên môn của Ban điều hành Vovinam trước đây

Điều 3: Các ủy viên Ban chấp hành, Chánh văn phòng, Trưởng các ban chúc năng, đơn vị thuộc Liên đoàn, các tổ chức thành viên và hội viên Liên đoàn Vovinam Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi gửi:

**TM, BAN CHẤP HÀNH LIÊN ĐOÀN
CHỦ TỊCH**

- Như điều 3.
- Vũ TDTT Quản chung
- Bộ VH, TT và DL (để b/c)
- Lưu VP



Lê Quốc Ân

**QUY CHẾ CHUYÊN MÔN
CỦA LIÊN ĐOÀN VOVINAM VIỆT NAM**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 49-08/QĐ/LĐ
Ngày 18/8/2008 của Chủ tịch Liên đoàn Vovinam Việt Nam)

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi, đối tượng

Quy chế này qui định những nguyên tắc chuyên môn, bao gồm trang phục, chương trình huấn luyện, đăng trình, điều kiện thi thăng cấp, tổ chức thi thăng cấp, giám khảo, trọng tài, huấn luyện viên và vận động viên của Liên đoàn Vovinam Việt Nam (LD).

Điều 2. Trang phục

1. Trang phục của môn sinh và vận động viên Vovinam:

a) Võ phục màu xanh nước biển,

b) Phù hiệu truyền thống môn phái Vovinam-Việt võ đạo bên ngực trái của áo. Phù hiệu nền vàng, nửa trên hình vuông, nửa dưới hình tròn ghép lại. Vòng tròn nhỏ xanh, dò ở trong (xanh bên phải, dò bên trái). Bản đồ Việt Nam màu vàng ở giữa biểu thị cho nguồn gốc xuất phát của môn phái Vovinam-Việt võ đạo. Một vòng tròn lớn màu trắng bao phủ bên ngoài. Phù hiệu truyền thống môn phái Vovinam-Việt võ đạo có kích thước: Cao 9cm và ngang 6cm (Phụ lục 1).

c) Huy hiệu LD bên ngực phải của áo. Huy hiệu hình vòng tròn, đường kính 5,5cm, bên ngoài nền vàng có dòng chữ Liên đoàn Vovinam Việt Nam. Bên trong là vòng tròn xanh, dò (xanh bên phải, dò bên trái) có vòng tròn màu trắng bao bọc, có hình dòn chén quặp cỗ với võ phục màu xanh (Phụ lục 1).

d) Bảng tên nằm phía dưới huy hiệu LD, kích thước 4cm x 12cm, nền theo màu đai, tên theo màu cấp đai.

e) Logo hoặc tên nhà tài trợ nằm bên ngoài cánh tay trái, kích thước 4cm x 16cm.

f) Tên đơn vị (tỉnh, thành, ngành) sau lưng, chiều cao 6cm. Khi đi biểu diễn và thi đấu ở nước ngoài, sau lưng mang bảng tên quốc gia.

2. Trang phục của giám khảo và trọng tài:

a) Quần màu sậm, áo sơ mi xanh da trời ngắn tay (mùa đông dài tay) không có cà vạt, túi áo không có nắp.

b) Phù hiệu truyền thống môn phái bên ngực trái.

c) Huy hiệu LD bên áo ngực phải.

d) Cà vạt màu xanh đậm, giấy thể thao đế mềm.

Điều 3. Lối chào

Lối chào của môn phái Vovinam-Việt võ đạo được gọi là “Nghiêm-Lễ” với tư thế bàn tay phải đặt lên ngực trái và cúi gập người 45 độ.

CHƯƠNG II CHƯƠNG TRÌNH HUẤN LUYỆN VÀ HỆ THỐNG ĐĂNG CẤP

Điều 4. Chương trình huấn luyện

Chương trình huấn luyện của môn phái Vovinam-Việt võ đạo được quy định theo Phụ lục 2.

Điều 5. Hệ thống đăng cấp

Hệ thống đăng cấp của môn phái Vovinam-Việt võ đạo được quy định theo Phụ lục 3.

CHƯƠNG III ĐIỀU KIỆN THI THĂNG CẤP

Điều 6: Điều kiện thi thăng cấp

1. Công dân Việt Nam:

a) Tập luyện đầy đủ chương trình đúng với thời gian quy định theo từng trình độ. Trong trường hợp đặc biệt, có thể giảm bớt thời gian quy định cho các môn sinh xuất sắc và được các võ sư có trách nhiệm giới thiệu bằng văn bản, nhưng không quá 1/3 thời gian tối thiểu theo quy định.

b) Đủ 12 tuổi khi thi lên Huyền đai, nhưng mang đai đen có chỉ vàng ở giữa.

c) Đủ 15 tuổi khi thi từ cấp Huyền đai lên Hoàng đai I.

d) Đủ 22 tuổi khi thi từ cấp Hoàng đai III lên Chuẩn hồng đai.

e) Không bị kỷ luật.

f) Dóng lệ phí theo qui định.

g) Hồ sơ dự thi gồm có:

- Đơn xin thi thăng cấp theo mẫu thống nhất của LĐ do người dự thi điền các chi tiết theo yêu cầu và có xác nhận của đơn vị (Phụ lục 3).

- Danh sách tổng hợp thí sinh dự thi của đơn vị có xác nhận của cơ quan chủ quản: Trưởng CLB hoặc HLV trưởng CLB (thi các cấp Lam đai), Trung tâm TDTT quận, huyện (thi lên Huyền đai và các cấp Hoàng đai), Liên đoàn Võ thuật tỉnh, thành hoặc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (thi cấp Chuẩn hồng đai trở lên) nếu địa phương chưa có Liên đoàn Võ thuật (Phụ lục 5).

- Đơn xin thi thăng cấp theo mẫu thống nhất của LĐ do người dự thi điền các chi tiết theo yêu cầu và có xác nhận của đơn vị (Phụ lục 3).

- Bản chính Thẻ đăng cấp hoặc Quyết định thăng cấp của cơ quan có thẩm quyền.

- Bản sao Chứng minh nhân dân (từ Huyền đai trở lên).

- Thi thăng cấp Chuẩn hồng đai trở lên phải nộp thêm bản sao văn bằng tốt nghiệp Phổ thông trung học.

2. Người Việt Nam sống ở nước ngoài hay người nước ngoài:

a) Thực hiện đúng quy chế quản lý các đoàn ra vào, đoàn nước ngoài vào Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực TDTT đã được ban hành tại Quyết định số

1982/2004/QĐ-UBTDTT ngày 31/12/2004 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Thể dục Thể thao Việt Nam và chính quyền địa phương từng cấp.

b) Được cơ quan đại diện Việt Nam, các Hiệp hội, Liên đoàn Vovinam hay tổ chức tương đương ở nước sở tại giới thiệu. Nếu chưa có thì do võ sư, huấn luyện viên có đẳng cấp cao nhất nơi đó giới thiệu.

- c) Nộp đơn xin thi thăng cấp, sơ yếu lý lịch.
- d) Có đạo đức, không bị kỷ luật và đủ trình độ chuyên môn.
- e) Dóng lệ phí theo quy định.
- f) Các thủ tục khác theo Quy chế chuyên môn.

Điều 7: Các môn thi

1. Các cấp Lam đai:

- a) Võ thuật (đòn cắn bắn, quyền, giao đấu),
- b) Võ lực (thể trạng, vóc dáng, sức bền),
- c) Hạnh kiểm và tác phong,
- d) Khảo hạch lý thuyết võ đạo.

2. Huyền đai và các cấp Hoàng đai:

- a) Võ thuật (đòn cắn bắn, quyền, song luyện, giao đấu, vật),
- b) Võ lực (thể trạng, tướng mạo, công phu),
- c) Tinh thần võ đạo (đời sống, công lao xây dựng và phát triển phong trào),
- d) Khảo hạch lý thuyết võ đạo.

3. Chuẩn hồng đai và các cấp Hồng đai:

Thi lên Chuẩn hồng đai và các cấp trên, bên cạnh những môn thi đã được quy định, môn sinh phải có khả năng huấn luyện, đời sống mực thước, có công lao xây dựng, phát triển phong trào và phải đệ trình 1 tiểu luận hoặc luận án võ học. Tiểu luận hoặc luận án võ học (do cá nhân hoặc nhóm thực hiện) phải được 1 võ sư cấp cao hơn hướng dẫn để tài và bảo trợ. Tiểu luận hoặc luận án phải gửi đến Ban tổ chức khóa thi 3 (ba) tháng, tính đến ngày thi chính thức.

4. Ban Chuyên môn kỹ thuật có trách nhiệm cụ thể hóa thang điểm, nội dung cụ thể các môn thi ở từng cấp đai để tập huấn các giám khảo và hướng dẫn cho các đơn vị thực hiện.

Điều 8: Xếp hạng

Các thi sinh trúng tuyển được xếp theo 4 hạng sau đây:

- 1. Xuất sắc: Đạt điểm bình quân các môn thi trên 9 điểm.
- 2. Giỏi: Đạt điểm bình quân các môn thi từ 8,5 trở lên.
- 3. Khá: Đạt điểm bình quân các môn thi từ 7 đến 8.
- 4. Trung bình: Đạt điểm bình quân các môn thi từ 5 đến 6,5.

Một số ít thí sinh chỉ đạt điểm bình quân các môn thi là 4,5 có thể được xét vớt với điều kiện có công lao xây dựng, phát triển phong trào. Nếu trong các môn thi có 1 môn chỉ đạt 3 điểm thì bị loại.

CHƯƠNG IV PHÂN CẤP TỔ CHỨC KHÓA THI, CÔNG NHẬN KẾT QUẢ, PHONG CẤP ĐAI DANH DỰ'

Điều 9: Phân cấp tổ chức khóa thi và công nhận kết quả

1. Từ Tự vệ nhập môn đến Lam đai III cấp: Do các Chi hội tổ chức khóa thi.

- Chi Hội lập hồ sơ thi theo Quy chế chuyên môn, gửi các văn bản và công văn xin tổ chức khóa thi về Hội Vovinam tỉnh, thành, ngành trước khi thi 7 ngày.

- Hội Vovinam tỉnh, thành cử võ sư đến giám sát và ra quyết định công nhận kết quả kỳ thi.

2. Từ Huyền đai đến Hoàng đai III cấp: Do Hội Vovinam tỉnh, thành, ngành tổ chức.

- Hội Vovinam tỉnh, thành, ngành lập hồ sơ, gửi công văn xin phép tổ chức khóa thi về Văn phòng Liên đoàn (VPLĐ) trước khi thi 15 ngày,

- LD cử Ban giám sát và Hội đồng giám khảo (HDGK),

- Ban tổ chức khóa thi gửi kết quả thi về Văn phòng Liên đoàn chậm nhất là sau 15 ngày tổ chức thi. LD ra quyết định công nhận kết quả khóa thi, cấp thẻ đẳng và bằng đẳng cấp.

3. Từ Chuẩn hồng đai đến Hồng đai II cấp: Do LD tổ chức định kỳ vào tháng 4 hàng năm. Ở các khu vực có các võ sư là thành viên Hội đồng võ sư cấp cao của Liên đoàn thì Hội Vovinam tỉnh, thành, ngành có thể đăng cai tổ chức khóa thi theo khu vực. Công văn đề nghị tổ chức khóa thi của Hội Vovinam hoặc cơ quan quản lý TDTT địa phương (kèm theo danh sách giám khảo, danh sách thí sinh) phải gửi về VPLĐ trước khi thi 30 ngày,

- LD sẽ ủy nhiệm cho đơn vị tổ chức khóa thi đồng thời ra quyết định thành lập HDGK và cử võ sư đến giám sát khóa thi,

- Trưởng ban tổ chức khóa thi, Chủ tịch HDGK và Hội Vovinam địa phương (hoặc cơ quan quản lý TDTT địa phương) tổ chức xác nhận kết quả vào phiếu chấm thi và gửi về VPLĐ,

- LD ra quyết định công nhận kết quả, cấp bằng đẳng và cấp thẻ đẳng cấp.

4. LD phối hợp với Văn phòng Tổ đường tổ chức khóa thi đặc biệt dành cho võ sư cấp cao từ Hồng đai III cấp trở lên.

Điều 10. Phong cấp Hồng đai danh dự

Đối với những quan chức, doanh nhân, trí thức, nhân sĩ... (không phải là võ sư, HLV Vovinam) có nhiều công lao xây dựng phát triển phong trào ở các tỉnh, thành, ngành; BCH Hội có thể gửi công văn đề nghị LD phong cấp Hồng đai danh dự (đai đỏ không có vạch). Trong công văn cần ghi rõ những đóng góp cụ thể của cá nhân đó và có xác nhận của Liên đoàn Võ thuật tỉnh, thành, ngành hoặc Sở VH, TT và DL. Sau khi trao đổi với Văn phòng Tổ đường, LD ra quyết định phong cấp Hồng đai danh dự.

Điều 11: Tiêu chuẩn chỉ định các thành viên Hội đồng giám khảo

1. Thành viên HDGK phải là các võ sư - huấn luyện viên đang trực tiếp tham gia hoạt động, có khả năng chuyên môn, có đạo đức tốt, không vi phạm kỷ luật hoặc pháp luật và đã dự Lớp bồi dưỡng nghiệp vụ do Hội hoặc Liên đoàn tổ chức.

2. Thi các cấp Lam đai, Chủ tịch HDGK phải có đẳng cấp từ Hoàng đai III trở lên. Trong trường hợp đặc biệt, Chủ tịch HDGK phải có đẳng cấp tối thiểu là Hoàng đai II.

3. Thi lên cấp Hoàng đai I, Chủ tịch HDGK phải có đẳng cấp Chuẩn hồng đai.

4. Thi lên Hoàng đai II và III, Chủ tịch HDGK phải có đẳng cấp từ Hồng đai I trở lên.

5. Thi lên Chuẩn hồng đai, Chủ tịch HDGK phải có đẳng cấp từ Hồng đai II trở lên.

6. Thi thăng cấp Hồng đai I trở lên, Chủ tịch HDGK phải trên thí sinh 2 cấp.

7. Chủ tịch HDGK có quyền chỉ định hoặc ngừng nhiệm vụ các thành viên HDGK khi cần thiết.

Điều 12: Kinh phí tổ chức thi thăng cấp

- Thí sinh dự thi các cấp phải tự túc kinh phí dự thi. Kinh phí tổ chức khóa thi do địa phương, đơn vị đăng cai tổ chức tự cân đối.
- Đơn vị tổ chức khóa thi chi tiền đi lại, ăn, ở, công tác cho các thành viên Ban giám sát và IIDGK do LD cử đến làm nhiệm vụ.

Điều 13: Phiếu chấm thi và bảng kết quả tổng hợp
- Theo mẫu thống nhất chung (Phụ lục 6).

**CHƯƠNG V
TRỌNG TÀI, HUẤN LUYỆN VIÊN, VẬN ĐỘNG VIÊN**

Điều 14: Tiêu chuẩn và phân hạng Trọng tài

- Giám định (những võ sư chấm điểm Hội diễn kỹ thuật và thi đấu đối kháng) và trọng tài sân đấu được gọi chung là Trọng tài. Tất cả đều phải đầy đủ sức khoẻ, có năng lực và tác phong, đạo đức tốt. Giám định không quá 60 tuổi và Trọng tài sân đấu năm trong độ tuổi từ 25 đến 50, có đẳng cấp tương ứng với cuộc đấu.
- Trọng tài được phân thành 3 cấp:
 - Trọng tài quốc gia: Điều hành các giải quốc gia và quốc tế.
 - Trọng tài cấp 1: Điều hành các giải cấp khu vực, tỉnh, thành phố và tương đương.
 - Trọng tài cấp 2: Điều hành các giải cấp quận, huyện và tương đương.

Điều 15: Thủ thức đào tạo Trọng tài

- Trọng tài cấp Quốc gia và cấp 1: Theo học các lớp bồi dưỡng do Bộ VH, TT và DL, Ủy ban Thể dục Thể thao (trước đây), hoặc LD tổ chức. Được kiểm tra đạt về trình độ chuyên môn và tư cách trọng tài.
- Trọng tài cấp 2: Theo học các lớp do Sở VH, TT và DL, Liên đoàn Võ thuật hoặc Hội Vovinam các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức. Được kiểm tra đạt trình độ chuyên môn và tư cách trọng tài.

Điều 16: Tiêu chuẩn Huấn luyện viên

- Các môn sinh Vovinam đủ 18 tuổi, đạt cấp Hoàng đai II trở lên và đã học lớp bồi dưỡng nghiệp vụ do Liên đoàn Võ thuật hoặc Sở VH, TT và DL tổ chức.
- Có đầy đủ sức khỏe và đạo đức tác phong tốt.
- Huấn luyện viên cấp quốc gia phải mang đẳng cấp Chuẩn hồng đai trở lên, có bằng Đại học và đã đạt yêu cầu trong khóa học bồi dưỡng nghiệp vụ do LD, Bộ VH, TT và DL tổ chức.
- Các đối tượng khác chỉ được làm phụ tá huấn luyện viên

Điều 17: Đẳng cấp của vận động viên Vovinam

Theo quy định của Bộ VH, TT và DL (Ủy ban Thể dục Thể thao trước đây).

CHƯƠNG VI NHỮNG QUI ĐỊNH KHÁC

Điều 18: Tổ chức các giải Vovinam

1. Việc xin đăng cai tổ chức thi đấu Vovinam phải tuân thủ qui định của pháp luật và Điều lệ LD.VVN.VN.
2. Hệ thống giải thi đấu, hội diễn Vovinam cấp quốc gia và quốc tế do LD.VVN.VN lên kế hoạch và xin phép Tông cục TDTT (Bộ VH, TT và DL).
3. Hệ thống giải thi đấu, hội diễn Vovinam cấp tỉnh, thành, ngành do Hội Vovinam tỉnh, thành, ngành lên kế hoạch tổ chức và xin phép Sở VH, TT và DL cũng như báo cáo kết quả về LD.

Điều 19: Mở lớp huấn luyện Vovinam

Muốn mở lớp huấn luyện Vovinam, HLV phải thực hiện đầy đủ các yêu cầu sau:

1. Thủ tục xin mở lớp:
 - a) Đơn xin Hội Vovinam tỉnh, thành, ngành và cơ quan quản lý TDTT địa phương.
 - b) Đầy đủ các giấy tờ theo qui định của pháp luật, Điều lệ Hội và Liên đoàn.
2. Chỉ được mở lớp khi được cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền cho phép.

CHƯƠNG VII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 20. Trách nhiệm thực hiện

1. Các ủy viên Ban chấp hành, VPLD, Trưởng ban, các tổ chức thành viên và hội viên thuộc LD.VVN.VN, các Trưởng đoàn, huấn luyện viên và vận động viên Vovinam chịu trách nhiệm thực hiện quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về VPLD để kịp thời để trình lãnh đạo điều chỉnh cho phù hợp với thực tế.

PHỤ LỤC 1

VOVINAM
VIỆT VÕ ĐẠO



PHÙ HIỆU MÔN PHÁI VOVINAM - VIỆT VÕ ĐẠO



HUY HIỆU LIÊN ĐOÀN VOVINAM VIỆT NAM

PHỤ LỤC 2

HỆ THỐNG ĐẲNG CẤP MÔN PHÁI VOVINAM - VIỆT VÕ ĐẠO

| TRÌNH ĐỘ | DANH XỨNG | THỜI GIAN LUYỆN TẬP | MÀU DAI | TƯƠNG DƯƠNG DAI ĐEN CÁC MÔN VÕ KHÁC |
|--------------------|---------------------|--|---|---|
| Lớp Tự vệ | Võ sinh | 3 tháng | Dai như màu áo | |
| Lớp Nhập môn | Võ sinh | 3 tháng | Xanh đậm | |
| Lam dai nhất cấp | Môn sinh | 6 tháng | Xanh đậm 1 vạch vàng | |
| Lam dai nhì cấp | Môn sinh | 6 tháng | Xanh đậm 2 vạch vàng | |
| Lam dai tam cấp | Môn sinh | 6 tháng | Xanh đậm 3 vạch vàng | |
| Huyền dai | Hướng dẫn viên | 1 năm | Dai đen | Huyền dai |
| Hoàng dai nhất cấp | Hướng dẫn viên | 2 năm | Vàng 1 vạch đỏ | Huyền dai I đẳng |
| Hoàng dai nhì cấp | Huấn luyện viên | 2 năm | Vàng 2 vạch đỏ | Huyền dai II đẳng |
| Hoàng dai tam cấp | Huấn luyện viên | 3 năm | Vàng 3 vạch đỏ | Huyền dai III đẳng |
| Chuẩn hồng dai | Võ sư trợ huấn | 4 năm, trình tiêu luận võ học | Đỏ viền vàng | Huyền dai IV đẳng |
| Hồng dai nhất cấp | Võ sư cao đẳng | 5 năm, trình tiêu luận hoặc luận án võ học | Đỏ 1 vạch trắng | Huyền dai V đẳng |
| Hồng dai nhì cấp | -nt- | -nt- | Đỏ 2 vạch trắng | Huyền dai VI đẳng |
| Hồng dai tam cấp | -nt- | -nt- | Đỏ 3 vạch trắng | Huyền dai VII đẳng |
| Hồng dai tứ cấp | -nt- | -nt- | Đỏ 4 vạch trắng | Huyền dai VIII đẳng |
| Hồng dai ngũ cấp | -nt- | -nt- | Đỏ 5 vạch trắng | Huyền dai IX đẳng |
| Hồng dai lục cấp | -nt- | -nt- | Đỏ 6 vạch trắng | Huyền dai X đẳng |
| Bạch dai | Võ sư Chưởng môn | vô định | Dai trắng có chỉ tử sắc xanh, đen, vàng đỏ | |

Ghi chú: Dai làm bằng loại vải cứng 4 - 6 cm. Sau khi thắt dai, dòng chữ Vovinam-Việt võ đạo nằm bên trái và cấp dai (vạch) nằm bên phải.

PHỤ LỤC 3

CHƯƠNG TRÌNH HUÂN LUYỆN VOVINAM - VIỆT VÕ ĐẠO

| MÀU DAI THOI GIAN | KỸ THUẬT CĂN BẢN | DÒN CĂN BẢN | QUYỀN | SONG LUYỆN |
|---|--|--|----------------------|---------------|
| LỚP TỰ VỆ ***** ĐAI NHU MÀU ÁO ***** 3 THÁNG | <ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp hô hấp - Thở ngực - Bài tập khởi động - 4 lối CHÉM cạnh tay - 4 lối đánh CHỎ - Các lối DÂM: thẳng, móc, lao, móc, thấp, bật ngược, phạt ngang - Các lối ĐÁ căn bản - 5 lối đứng tấn: Trung bình tấn, Đinh tấn, Tam giác tấn, Cung ti tấn, Quy tấn | <p>KHOÁ GỒ:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1) Bóp cổ trước lối 1 và 2 - Bóp cổ sau 2) Nắm ngực áo lối 1 và 2 - Ôm trước không tay và cả tay 3) Ôm sau không tay và cả tay - Ôm ngang - Khoá tay đặt lối 1 và 2 <p>THẾ CHIẾN LUỢC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 5 thế chiến lược từ 1-5 | | |
| LỚP NHẬP MÔN ***** ĐAI XANH DÂM ***** 3 THÁNG | <ul style="list-style-type: none"> - Ôn phần cũ - Đấm và Đá di động - 4 lối đánh gối - Nhảy chân trì - Các lối Tấn: Trảo mã, Đinh tấn thấp, Độc cước tấn, Hồi tấn... kết hợp với thủ pháp | <p>PHẦN DÒN CƠ BẢN TRÌNH ĐỘ I</p> <ul style="list-style-type: none"> - 12 dòn phản các lối đấm: thẳng, móc, lao, móc, thấp, tự do số 1 và 2, (bên phải và bên trái) <p>THẾ CHIẾN LUỢC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 5 thế chiến lược từ 6-10 | NHẬP MÔN QUYỀN | |
| LAM ĐAI 1 CẤP ***** ĐAI XANH DÂM 1 VÀCH VÀNG ***** | <ul style="list-style-type: none"> - Ôn phần cũ - 5 lối chạy tại chỗ - Phương pháp TÉ NGÃ - Đấm và Đá di động có mục tiêu - 4 lối đánh chồ 5-8 - Áp dụng các thế chiến lược tập giao đấu | <p>KHOÁ GỒ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nắm tóc trước lối 1 và 2 - Nắm tóc sau lối 1 và 2 - Nắm tay cùng bên và khác bên - Hai tay nắm một tay - Hai tay nắm hai tay trước - Hai tay nắm hai tay | THẬP TỰ QUYỀN | |
| | | | NHU KHÍ CÔNG | |

| | | | | |
|--|---|---|---|--|
| 6 THÁNG | | sau - Khoá sau vòng gáy - Khoá tay dắt 3 và 4 CƠ BẢN - 4 dòn phản thế các lối đá, đạp (đá thẳng, cạnh, tạt, đạp) - 4 ĐÒN CHÂN 1-4 - 5 thế CHIỀN LUỢC 11-15 | QUYỀN 1 | |
| LAM DAI II CẤP ***** DAI XANH ĐẬM 2 VẠCH VÀNG ***** 6 THÁNG | - Ôn phản cũ - Phương pháp đấm, chém, gạt, đỡ di động | - Xô ấn đạp bụng số 1 và 2 - Khoá tay dắt số 5 và 6 - ĐÒN CHÂN số 5-6 - 5 thế CHIỀN LUỢC 16-20 | LONG HỒ QUYỀN | LIÊN HOÀN DỒI LUYỆN 1 SONG LUYỆN 1 |
| LAM DAI III CẤP ***** DAI XANH ĐẬM 3 VẠCH VÀNG ***** 6 THÁNG | - Ôn phản cũ | PHẢN ĐÒN CƠ BẢN TRÌNH ĐỘ 2 - 16 dòn phản thế đấm và đá - ĐÒN CHÂN số 7,8,9 - 10 thế VẬT cơ bản | TÚ TRỤ QUYỀN | LIÊN HOÀN DỒI LUYỆN 2 ***** BÀI VẬT SỐ 1 |
| HUYỀN ĐẠI ***** DAI ĐEN ***** 1 NĂM | - Ôn phản cũ 6 tháng | PHẢN ĐÒN CƠ BẢN TRÌNH ĐỘ 3 - 15 phản thế đòn tay trình độ 3 (đấm thẳng, móc, hai tay từ 3-7) - 5 thế CHIỀN LUỢC số 21-25 - 12 thế TAY KHÔNG đoạt dao cǎn bán | NGŨ MÔN QUYỀN ***** SONG DAO PHÁP | SONG LUYỆN 2 ***** SONG LUYỆN DAO |
| HOÀNG DAI I CẤP ***** DAI VÀNG 1 VẠCH DỎ ***** 2 NĂM | | - 15 thế KIÈM cơ bản - 5 ĐÒN CHÂN từ 10 - 14 - 5 thế CHIỀN LUỢC từ 26-30 KHOÁ GỖ: - Khoá nghẹt thở trước và sau - Khoá cổ ngang - Khoá sau vòng gáy lối 2 | VIÊN PHƯƠNG QUYỀN ***** TINH HIOA LƯỞNG NGHI KIÈM PHÍAP ***** | SONG LUYỆN |

| | | | | |
|---|--|--|---|--|
| | | <ul style="list-style-type: none"> - Bóp cổ sau lối 2 - Các thế nắm tay lối 2 - Bóp cổ trước lối 3 | NHÚ KHÍ CÔNG QUYỀN 2 | |
| HOÀNG ĐẠI II CẤP ***** DAI VÀNG 2 VẠCH ĐỎ ***** 24 THÁNG | | <ul style="list-style-type: none"> - 7 ĐƠN CHÂN từ 15-21 - 8 thế VẬT cơ bản từ 11-18 - 12 thế TAY THƯỚC và phân thé | THẬP THÉ BÁT THÚC QUYỀN ***** LÃO MAI QUYỀN | BÀI VẬT SỐ 2 ***** BÀI SONG LUYỆN KIÊM |
| HOÀNG ĐẠI III CẤP ***** DAI VÀNG 3 VẠCH ĐỎ ***** 36 THÁNG | | <ul style="list-style-type: none"> - 12 thế CÔN cơ bản và phân thé - 9 thế TAY KHÔNG ĐOẠT SUNG TRƯỜNG - 4 thế TAY KHÔNG ĐOẠT SUNG NGẮN. | MỘC BẢN PHÁP (Tay thước) ***** VIỆT VÕ ĐẠO QUYỀN ***** TÚ TƯỢNG CÔN PHÁP | LIÊN HOÀN ĐÓI LUYỆN 3 ***** SONG LUYỆN 4 |
| CHUẨN HỒNG ĐẠI ***** DAI ĐỎ VIÊN VÀNG ***** 48 THÁNG | | <ul style="list-style-type: none"> - 12 thế TAY KHÔNG ĐOẠT BÚA RÌU - 9 thế TÂN CÔNG BẰNG SUNG TRƯỜNG | XÀ QUYỀN ***** NGỌC TRẦN QUYỀN ***** NHẬT NGUYỆT ĐẠI ĐAO ***** THƯƠNG LÊ PHÁP | BÀI ĐẦU BÚA RÌU |
| HỒNG ĐẠI I CẤP ***** DAI ĐỎ 1 VẠCH TRẮNG ***** 60 THÁNG | | <ul style="list-style-type: none"> - 12 thế TAY KHÔNG ĐOẠT MÃ TÂU - 10 thế VẬT cơ bản từ 19-28 | HẠC QUYỀN ***** THÁI CỰC ĐÀO ***** TIÊN LONG SONG KIÊM | BÀI ĐẦU MÃ TÂU ***** BÀI VẬT 3 |

| | | | | |
|---|--|--|--|--------------------------------|
| | | | ***** NHU KHÍ CÔNG QUYỀN 3 | |
| HỒNG ĐẠI II CẤP ***** ĐẠI ĐỎ 2 VẠCH TRẮNG ***** 60 THÁNG | Phân thέ các bài quyền, kiếm, dao . . . | | VIỆT ĐIỀU KIẾM ***** MÃ TÀU PHÁP ***** BÁT QUÁI ***** SONG ĐAO PHÁP ***** NHU KHÍ CÔNG QUYỀN 4 | LIÊN HOÀN DỒI LUYỆN 4 |

PHỤ LỤC 4

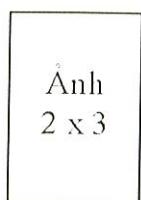
**LIÊN ĐOÀN
VOVINAM VIỆT NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm 2008

ĐƠN XIN THI THĂNG CẤP VOVINAM
Khoá thi..... ngày.....

Kính gửi : **BAN TỔ CHỨC KHÓA THI**



Tôi tên :

Sinh/...../..... tại

Trình độ văn hóa: Chính trị

Địa chỉ:

Đang luyện Vovinam..... tại

Đẳng cấp hiện nay: được công nhận tại kỳ thi khóa..... tổ chức ngày.../.../.... tại

Kính xin Ban Tổ chức khóa thi cho tôi được dự thi thăng cấp :

Tôi xin cam kết chấp hành tốt quy chế thi thăng cấp.

Trân trọng kính chào.

Dính kèm :

+ Bản chính Thẻ đẳng cấp.

+ 1 ảnh 2 x 3 (dán vào khung) và 3 ảnh 2x3 kèm theo

+ Lệ phí tập huấn, dự thi, thẻ đẳng cấp và bằng đẳng cấp.

Phụ ghi :

Chiều cao Cân nặng kg

Dánh cắp với : Người xin dự thi (ký tên)

Chứng thực :

Môn sinh

Đủ sức khỏe, hoàn tất chương trình luyện tập,
đủ niên hạn và được phép dự thi.

HLV trưởng (ký tên)

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN CHỦ QUẢN

Ngày..../..../2008

(An và ký)

HỘI VOVINAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2008

BẢNG TỔNG HỢP DANH SÁCH THI THĂNG CẤP

* Dánh chéo X vào cột dự thi – Cột *Ghi chú* ghi rõ khóa thi, năm được công nhận cấp hiện nay

LIÊN ĐOÀN VÕ THUẬT

HỘI VOVINAM.....

PHỤ LỤC 6

LIÊN ĐOÀN VOVINAM VIỆT NAM

PHIẾU CHẤM THI THĂNG CẤP

Thi thăng cấp :
Khóa ngày tại

GIÁM KHẢO

Ngày..... tháng năm.....
CHÁNH CHỦ KHẢO

BAN TỔ CHỨC